

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 114/2008/QĐ-BNN

Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH**thành lập Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng Việt Nam****BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 05/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ về Quỹ bảo vệ và phát triển rừng;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Lâm nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng Việt Nam

Thành lập Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng Việt Nam ở Trung ương (sau đây gọi tắt là Quỹ) để thực hiện chức năng

huy động, tiếp nhận và quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính cho hoạt động bảo vệ và phát triển rừng theo quy định tại Nghị định số 05/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ.

Điều 2. Địa vị pháp lý của Quỹ

1. Quỹ là một tổ chức tài chính Nhà nước, chịu sự quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Quỹ có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và các ngân hàng theo quy định của pháp luật.

3. Tên gọi của Quỹ: Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng Việt Nam (Trung ương).

4. Tên giao dịch quốc tế: Viet Nam Forest Protection and Development Fund. Viết tắt là VNFF.

5. Trụ sở của Quỹ đặt tại Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Địa chỉ: Số 2, Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Quỹ

1. Nhiệm vụ

a) Vận động, tiếp nhận và quản lý các khoản đóng góp bắt buộc; nguồn viện trợ, tài trợ, đóng góp tự nguyện, ủy thác của tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước; nguồn tài chính hỗ trợ từ ngân sách nhà nước;

b) Tổ chức thẩm định, xét chọn chương trình, dự án hoặc các hoạt động phi dự án mà Quỹ có thể hỗ trợ kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc quyết định theo thẩm quyền;

c) Hỗ trợ tài chính cho các chương trình, dự án, Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh hoặc các hoạt động phi dự án;

d) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các đối tượng trong việc quản lý và sử dụng nguồn kinh phí do Quỹ hỗ trợ;

đ) Thực hiện các quy định của pháp luật về thống kê, kế toán, kiểm toán và chế độ báo cáo với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

e) Bảo toàn, phát triển nguồn vốn của Quỹ và bù đắp chi phí quản lý;

g) Hướng dẫn, trao đổi kinh nghiệm về nghiệp vụ quản lý Quỹ;

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

2. Quyền hạn

a) Phân bổ kinh phí cho từng chương trình, dự án hoặc các hoạt động phi dự án theo kế hoạch hàng năm được phê duyệt;

b) Kiểm tra, đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện chương trình, dự án hoặc các hoạt động phi dự án được Quỹ hỗ trợ;

c) Đình chỉ, thu hồi kinh phí đã hỗ trợ khi phát hiện tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn vi phạm cam kết về sử dụng kinh phí hoặc vi phạm các quy định khác của pháp luật có liên quan;

d) Kiến nghị với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành, bổ sung, sửa đổi các quy định về đối tượng, hoạt động được hỗ trợ từ Quỹ.

Điều 4. Tổ chức Quỹ

1. Hội đồng quản lý Quỹ gồm có 09 thành viên sau:

a) Chủ tịch Hội đồng là Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phụ trách Lâm nghiệp;

b) Phó Chủ tịch Hội đồng được cử trong số các ủy viên Hội đồng;

c) Các ủy viên Hội đồng:

- Cục trưởng Cục Lâm nghiệp;

- Cục trưởng Cục Kiểm lâm;

- 04 Đại diện lãnh đạo cấp Vụ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Vụ Kế hoạch; Vụ Tài chính; Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường; Vụ Hợp tác quốc tế;

- 01 Đại diện lãnh đạo cấp Vụ của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

- 01 Đại diện lãnh đạo cấp Vụ của Bộ Tài chính.

Hội đồng quản lý Quỹ hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm; chế độ làm việc, nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng phân công theo Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt.

Hội đồng quản lý Quỹ chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của mình trước Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và pháp luật.

2. Ban Kiểm soát Quỹ:

Gồm có 3 hoặc 5 thành viên hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, do Hội đồng quản lý Quỹ quyết định. Trưởng ban Kiểm soát Quỹ do Bộ trưởng Bộ

Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ.

Nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của Ban Kiểm soát Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ quy định.

3. Ban Điều hành Quỹ, đặt tại Cục Lâm nghiệp:

a) Cơ cấu tổ chức gồm: Giám đốc, một Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và các bộ phận giúp việc.

- Giám đốc Quỹ: do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ; hoạt động theo chế độ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm.

- Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và việc thành lập, giải thể các bộ phận giúp việc Ban Điều hành Quỹ được thực hiện theo quy định tại Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Quỹ.

b) Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Điều hành Quỹ theo quy định tại Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Quỹ và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 5. Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm chỉ đạo Ban Điều hành Quỹ; chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng và trình Bộ phê duyệt Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Quỹ.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 7. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Lâm nghiệp, Thành viên Hội đồng quản lý Quỹ, Ban Điều hành Quỹ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan

thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Hứa Đức Nhị